

Số: 38/2017/QĐST- DS

Chơn Thành, ngày 02 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2017/TLST – DS ngày 02 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:* Bà Lê Thị H, sinh năm 1967; Địa chỉ cư trú: tổ 6, khu phố A, thị trấn C, , huyện C, tỉnh Bình Phước

**Bị đơn:* Ông Trần Văn Gi, sinh năm 1964; Địa chỉ cư trú: tổ 6, khu phố A, thị trấn C , huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1983; Địa chỉ cư trú: khu phố B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bình Phước

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Văn Gi và chị Nguyễn Thị Th có trách nhiệm dành ra một lối đi có diện tích 23,8m², có tứ cận: phía Bắc giáp thửa đất số 18 có cạnh dài 1,71m+10,24m, phía Nam giáp phần còn lại của thửa đất số 72 có cạnh dài 2,23m+9,92m, phía Tây giáp phần đất còn lại của thửa đất số 72 có cạnh dài 2m, phía Đông giáp thửa đất số 73 (đất bà H) có cạnh dài 2m (theo sơ đồ đo đạc ngày 19/9/2017 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C), đất tọa lạc tại ấp 2, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước , theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 442121 do UBND huyện C cấp ngày 25/9/2017 mang tên Trần Văn Gi và Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 12/6/2017 giữa ông Trần Văn Gi và bà Nguyễn Thị Th.

Ông Trần Văn Gi và bà Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ liên hệ với Ủy ban nhân dân huyện C để điều chỉnh diện tích đất trên Giấy chứng nhận quyền sử

dụng đất số BU 442121 do UBND huyện C cấp ngày 25/9/2017 mang tên Trần Văn Gi và Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 12/6/2017 giữa ông Trần Văn Gi và bà Nguyễn Thị Th sau khi trừ đi diện tích 23,8m² đất làm đường nêu trên.

2.2. Bà Lê Thị H có trách nhiệm thanh toán cho chị Nguyễn Thị Th giá trị của phần đất 23,8m² là 1.428.000đồng.

2.3. Về chi phí đo đạc: 4.630.846 đồng, bà H thống nhất chịu toàn bộ được trừ vào số tiền bà H đã trả cho Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện C.

2.4. Chi phí thẩm định, định giá: 3.000.000đồng bà H thống nhất chịu toàn bộ được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tiền ngày 05/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: là 300.000đồng bà H thống nhất chịu toàn bộ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008853 ngày 02/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án có cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án.

THẨM PHÁN

** Nơi nhận:*

- TAND tỉnh BP;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Các đương sự.
- Lưu Hs vụ án; VT.

Chu Thị Thu Hà